



Số: 02/TB-TCNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 01 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

- Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN.**
- Mã chứng khoán: **SGR**
- Địa chỉ trụ sở chính: 63-65 Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 38 405 549/ 38 405 550 Fax: (028) 38 405 553
- Người thực hiện CBTT: Ông **Đặng Văn Phúc** Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc thường trực - người được UQ CBTT.**
- Nội dung công bố thông tin:

Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số: 01/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025 của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.saigonres.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.TCNAV.



Đặng Văn Phúc

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN

(Thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy kiến cổ đông bằng văn bản số 01/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 (Theo Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/12/2024 đính kèm).

Điều 2. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Xây dựng công trình thủy	4291	
2	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
3	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
5	Xây dựng nhà ở	4101	
6	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
7	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
8	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730	
9	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621	

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392	

2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290	
3	Xây dựng nhà các loại	4100	
4	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210	
5	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730	
6	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621	

3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về bất động sản (trừ tư vấn pháp lý)</i> <i>Môi giới bất động sản.</i> <i>Sàn giao dịch bất động sản.</i> <i>Định giá bất động sản.</i> <i>Quảng cáo bất động sản.</i> <i>Quản lý bất động sản kinh doanh.</i>	6820	Sửa đổi chi tiết

4. Sửa Điều 3 trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty như sau:

Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Đầu tư kinh doanh và cho thuê nhà ở. Cho thuê cao ốc văn phòng</i>	6810 (Chính)
2	Xây dựng công trình thủy	4291
3	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
4	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
6	Xây dựng nhà để ở	4101
7	Xây dựng nhà không để ở	4102
8	Xây dựng công trình đường sắt	4211
9	Xây dựng công trình đường bộ	4212
10	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
11	Hoạt động thiết kế chuyên dụng <i>Chi tiết: trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng)</i>	7410
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

	Chi tiết: kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng và trang trí nội thất	
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn xây dựng và thiết kế. Đo đạc - bản đồ	7110
14	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản (chỉ được hoạt động khi được cấp phép theo qui định của pháp luật)	0899
15	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống tinh khiết, nước khoáng đóng chai	1104
16	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, đá, sỏi thuộc nhóm vật liệu thông thường (chỉ được hoạt động khi được cấp phép theo qui định của pháp luật)	0810
17	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
18	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về bất động sản (trừ tư vấn pháp lý)</i> <i>Môi giới bất động sản.</i> <i>Sàn giao dịch bất động sản.</i> <i>Định giá bất động sản.</i> <i>Quảng cáo bất động sản.</i> <i>Quản lý bất động sản kinh doanh.</i>	6820
19	Trồng cây ăn quả	0121
20	Trồng cây điều	0123
21	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây lâu năm	0129
22	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại trụ sở)	5510
23	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở)	5610
24	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
25	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không hoạt động tại trụ sở)	5630
26	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
27	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9321
28	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
29	Khai thác gỗ	0220
30	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
31	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
32	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240




Điều 3. Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty.

Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề chi tiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty. 

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu TCNV;
- CBTT theo quy định.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phạm Thu 



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn;
- Căn cứ Quy chế lấy ý cổ đông bằng văn bản năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 01/BBH-HĐQT ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025;
- Căn cứ vào các Phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được từ các cổ đông.

Hôm nay, vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại Văn phòng Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn, Số 63-65 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Tổng Công ty tổ chức việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 với nội dung như sau:

I. Thông tin về Công ty

- Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Tổng Công ty cổ phần Địa ốc Sài Gòn (“Tổng Công ty”)**
- Địa chỉ trụ sở chính: 63-65 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0301899038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/12/1999, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 26/11/2021.

II. Thành phần Ban Kiểm phiếu

1. Ông Phạm Thu - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật: Trưởng ban
2. Bà Đỗ Thị Thanh Hằng - Phó phòng Tài chính Nghiệp vụ: Thành viên
3. Bà Trịnh Thị Thương - Chuyên viên phòng Tài chính Nghiệp vụ: Thành viên
4. Ông Châu Thanh Nghiêm - Chuyên viên Ban Pháp chế: Thành viên

Thư ký cuộc họp: Ông Trần Hữu Đức

Đã tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản **dưới sự giám sát** của:

Ông Thái Quốc Dương

- Trưởng Ban kiểm soát



Cùng thống nhất lập Biên bản kiểm phiếu với nội dung như sau:

III. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua Nghị quyết:

1. Mục đích lấy ý kiến: Hội đồng quản trị Tổng Công ty xin ý kiến biểu quyết của cổ đông thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty.
2. Các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua:

Vấn đề 1: Thông qua Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 (*Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/12/2024 đính kèm*).

Vấn đề 2: Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty (*Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 26/12/2024 đính kèm*).

IV. Kết quả kiểm tra phiếu lấy ý kiến:

- Tổng số cổ đông của Tổng Công ty tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 (ngày 23/12/2024): 1.150 cổ đông, đại diện cho 59.999.989 cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.
- Một (01) cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một (01) phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu lấy ý kiến gửi đến cổ đông: 1.150 tờ phiếu, tương ứng 59.999.989 phiếu biểu quyết.
- Số phiếu lấy ý kiến không gửi về hoặc bị hoàn lại không đến được cổ đông do các lý do khác nhau (địa chỉ của cổ đông không rõ ràng, chính xác, cổ đông đã chuyển địa chỉ,...): 1.108 tờ phiếu, tương ứng với 11.281.872 phiếu biểu quyết, chiếm 18,803% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.
- Số cổ đông đã tham gia biểu quyết (đã gửi Phiếu Lấy Ý Kiến về Tổng Công ty) là: 42 cổ đông, tương ứng 42 tờ phiếu, tương ứng 48.718.117 phiếu biểu quyết, chiếm 81,197% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty (*Phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết kèm Biên bản này*).

Trong đó:

- Số phiếu gửi qua:
 - + Gửi trực tiếp: 39 tờ phiếu, tương ứng 31.391.750 phiếu biểu quyết.
 - + Thư chuyển phát (qua đường bưu điện): 02 tờ phiếu, tương ứng 17.320.067 phiếu biểu quyết.
 - + Fax: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
 - + Thư điện tử: 1 tờ phiếu, tương ứng 6.300 phiếu biểu quyết.

V. Kết quả biểu quyết:

Kết quả biểu quyết

Số phiếu biểu quyết hợp lệ và không hợp lệ (tính trên số phiếu đã gửi về Tổng Công ty), như sau:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 42 tờ phiếu, tương ứng 48.718.117 phiếu biểu quyết, chiếm **81,197%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty;
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 tờ phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

1. Vấn đề 1: Thông qua Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 (Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/12/2024 đính kèm).

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 tờ phiếu, tương ứng với 48.718.117 phiếu biểu quyết, chiếm 81,197% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

- Số phiếu không tán thành là: 0 tờ phiếu, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

- Số phiếu không có ý kiến là: 0 tờ phiếu, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

2. Vấn đề 2: Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 26/12/2024 đính kèm)

- Số phiếu biểu quyết tán thành là: 42 tờ phiếu, tương ứng với 48.718.117 phiếu biểu quyết, chiếm 81,197% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

- Số phiếu không tán thành là: 0 tờ phiếu, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

- Số phiếu không có ý kiến là: 0 tờ phiếu, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

Vấn đề đã được thông qua:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn và kết quả kiểm phiếu nêu trên, Đại hội đồng cổ đông theo thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đã thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Thông qua Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 (Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 26/12/2024 đính kèm) với tỷ lệ 81,197% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

Vấn đề 2: Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 26/12/2024 đính kèm) với tỷ lệ 81,197% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

Việc kiểm phiếu kết thúc vào lúc 11h15 cùng ngày; Biên bản kiểm phiếu được lập thành 03 bản, có giá trị pháp lý như nhau, đã đọc lại cho các thành viên tham gia kiểm phiếu và giám sát việc kiểm phiếu cùng nghe, nhất trí thông qua và ký tên dưới đây.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**

THƯ KÝ



Trần Hữu Đức



Phạm Thu

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

NGƯỜI KIỂM PHIẾU



Đỗ Thị Thanh Hằng

NGƯỜI KIỂM PHIẾU



Trịnh Thị Thương

NGƯỜI KIỂM PHIẾU



Châu Thanh Nghiêm

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Trưởng Ban kiểm soát



Thái Quốc Dương



PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 Công ty Cổ phần Tổng Công ty cổ phần Địa ốc Sài Gòn)

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết	Kết quả biểu quyết, bầu cử		Hình thức gửi phiếu	Ghi chú
					Vấn đề 1	Vấn đề 2		
PHIẾU HỢP LỆ								
1	Phạm Thu	024049000135	17,964,257	17,964,257	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
2	Công Ty TNHH Bất Động Sản Ree	0304435556	17,319,067	17,319,067	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Bưu điện	
3	Phạm Đình Thành	001080026486	3,716,183	3,716,183	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
4	Phạm Tuấn	079085010339	3,545,637	3,545,637	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
5	Trần Thị Ga	023418667	2,520,252	2,520,252	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
6	Nguyễn Thu Phương	079300027234	1,495,569	1,495,569	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
7	Đặng Văn Phúc	024190054	963,137	963,137	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
8	Trần Thị Tuyết Mai	036149002383	681,819	681,819	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
9	Trần Thị Ngọc Mỹ	025747105	251,380	251,380	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
10	Trịnh Thị Thương	025663125	34,907	34,907	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
11	Trần Thị Ngọc Ánh	034196002199	29,800	29,800	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
12	Nguyễn Quế Võ	034083024009	29,458	29,458	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
13	Vũ Tiến Dũng	079086006397	29,421	29,421	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
14	Lương Hồng Thế Huân	025017850	22,400	22,400	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
15	Tạ Quang Cách	022933205	15,772	15,772	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
16	Trần Ngọc Mỹ Trang	079186001619	12,700	12,700	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
17	Phạm Tuấn Anh	034097005573	10,900	10,900	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
18	Đình Quang Vinh	020969092	8,181	8,181	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
19	Trần Thị Hiên	034150001840	7,272	7,272	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	



20	Trịnh Thị Nhung	023740082	6,658	6,658	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
21	Vũ Thùy Anh	079193005413	6,600	6,600	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
22	Phạm Công Khanh	079085016619	6,300	6,300	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Gửi E mail	
23	Trần Văn Chương	034082001506	5,000	5,000	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
24	Phạm Hoài Nam	025078008554	5,000	5,000	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
25	Thái Quốc Dương	096079020215	4,763	4,763	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
26	Hoàng Bá Đức	036047003094	4,545	4,545	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
27	Dương Thanh Thanh	093188000090	4,468	4,468	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
28	Trần Thị Chung	027162000111	3,866	3,866	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
29	Phạm Thị Bích Đào	025181000480	2,000	2,000	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
30	Ma Đình Cương	090855576	1,517	1,517	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
31	Nguyễn Hoàng Anh	079084002289	1,500	1,500	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
32	Đỗ Thị Thanh Hằng	031175007994	1,330	1,330	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
33	Phạm Sỹ Tiến	021338263	1,326	1,326	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
34	Nguyễn Việt Hưng	025082014718	1,037	1,037	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
35	Phạm Hoài Ba	042069000353	1,030	1,030	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
36	Phạm Thị Bích Liên	033171003050	1,008	1,008	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
37	Hồ Thị Tặng	080141000085	1000	1000	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Bưu điện	
38	Nguyễn Thị Kim Trang	056159000101	584	584	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
39	Hoàng Mai Anh	079056019644	317	317	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
40	Trần Tuyết Hạnh	022383141	67	67	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
41	Đỗ Thị Kim Thúy	023800493	63	63	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
42	Phùng Thị Ngọc Thương	082189000105	26	26	TÁN THÀNH	TÁN THÀNH	Trực tiếp	
	TỔNG CỘNG		48,718,117	48,718,117				
PHIẾU KHÔNG HỢP LỆ (KHÔNG CÓ)								

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT	TỶ LỆ
TỔNG SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT CỦA TỔNG CÔNG TY	59,999,989	100%
TỔNG SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT GỬI VỀ	48,718,117	81.197%
TỔNG SỐ PHIẾU HỢP LỆ	48,718,117	81.197%
TỔNG SỐ PHIẾU KHÔNG HỢP LỆ	0	0.00%
KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN		
VẤN ĐỀ 1		
BIỂU QUYẾT "TÁN THÀNH"	48,718,117	81.197%
BIỂU QUYẾT "KHÔNG TÁN THÀNH"	0	0.00%
BIỂU QUYẾT "KHÔNG CÓ Ý KIẾN"	0	0.00%
VẤN ĐỀ 2		
BIỂU QUYẾT "TÁN THÀNH"	48,718,117	81.197%
BIỂU QUYẾT "KHÔNG TÁN THÀNH"	0	0.00%
BIỂU QUYẾT "KHÔNG CÓ Ý KIẾN"	0	0.00%



Số: 04/TTr-HDQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua thay đổi một số ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều lệ Tổng Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn;

Qua rà soát ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty, có một số ngành nghề đã thay đổi, ví dụ như:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh (cũ)	Mã ngành (cũ)	Tên ngành nghề (mới)	Mã ngành (mới)
1	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210	Xây dựng công trình đường sắt	4211
			Xây dựng công trình đường bộ	4212
2	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

Để đúng với tên ngành, nghề, mã ngành mới theo đúng quy định, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và liên quan đến tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa Điều 3 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty như sau:

I. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Xây dựng công trình thủy	4291	



2	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
3	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
5	Xây dựng nhà ở	4101	
6	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
7	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
8	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730	
9	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621	

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392	
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290	
3	Xây dựng nhà các loại	4100	
4	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210	
5	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730	
6	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621	

3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về bất động sản (trừ tư vấn pháp lý)</i> <i>Môi giới bất động sản.</i> <i>Sàn giao dịch bất động sản.</i> <i>Định giá bất động sản.</i> <i>Quảng cáo bất động sản.</i> <i>Quản lý bất động sản kinh doanh.</i>	6820	Sửa đổi chi tiết

II. Sửa Điều 3 trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty như sau:

Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh và cho thuê nhà ở. Cho thuê cao ốc văn phòng	6810 (Chính)
2	Xây dựng công trình thủy	4291
3	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
4	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
6	Xây dựng nhà để ở	4101
7	Xây dựng nhà không để ở	4102
8	Xây dựng công trình đường sắt	4211
9	Xây dựng công trình đường bộ	4212
10	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
11	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất (trừ thiết kế công trình xây dựng)	7410
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng và trang trí nội thất	4663
13	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn xây dựng và thiết kế. Đo đạc - bản đồ	7110
14	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản (chỉ được hoạt động khi được cấp phép theo qui định của pháp luật)	0899
15	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống tinh khiết, nước khoáng đóng chai	1104
16	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác cát, đá, sỏi thuộc nhóm vật liệu thông thường (chỉ được hoạt động khi được cấp phép theo qui định của pháp luật)	0810
17	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
18	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về bất động sản (trừ tư vấn pháp lý) Môi giới bất động sản. Sàn giao dịch bất động sản. Định giá bất động sản. Quảng cáo bất động sản.	6820



	<i>Quản lý bất động sản kinh doanh.</i>	
19	Trồng cây ăn quả	0121
20	Trồng cây điều	0123
21	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây lâu năm	0129
22	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại trụ sở)	5510
23	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở)	5610
24	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
25	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không hoạt động tại trụ sở)	5630
26	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
27	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9321
28	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
29	Khai thác gỗ	0220
30	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
31	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
32	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240

III. Thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty.

Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề chi tiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BTGD;
- Lưu P.TCNV.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thu

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUY CHẾ LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này áp dụng cho việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025 của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn (gọi tắt là “Tổng Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia lấy ý kiến và cách thức tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Tổng Công ty.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Công khai, công bằng, dân chủ.
2. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của Tổng Công ty.
3. Phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty và Quy chế này.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Tổng Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng 23/12/2024 theo Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc những người được ủy quyền hợp lệ theo quy định.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được quyền cho ý kiến, biểu quyết hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc cho ý kiến/biểu quyết đối với tất cả các nội dung mà Tổng Công ty xin ý kiến tại lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
2. Mỗi cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt sẽ được Tổng Công ty gửi tài liệu xin ý kiến cổ đông bằng văn bản qua đường bưu chính theo địa chỉ của cổ đông tại danh sách cổ đông mà Tổng Công ty lập hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty. Cổ đông thực hiện cho ý kiến, biểu quyết các nội dung và gửi về Tổng Công ty.
3. Việc cho ý kiến, biểu quyết mà Tổng Công ty xin ý kiến là nghĩa vụ của tất cả các cổ đông được quy định tại Điều lệ Tổng Công ty.

Điều 5. Các hình thức thực hiện việc biểu quyết

1. Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức văn bản: Nội dung Tổng Công ty xin ý kiến, cổ đông chọn một trong ba phương án trên Phiếu lấy ý kiến, hoặc “**Tán thành**” hoặc “**Không tán thành**” hoặc “**Không có ý kiến**”; sau đó cổ đông ký vào Phiếu



lấy ý kiến và gửi bằng đường bưu chính hay trực tiếp đến địa chỉ trụ sở chính của Tổng Công ty hoặc Fax, gửi Thư điện tử. Trường hợp cổ đông là tổ chức thì Phiếu lấy ý kiến phải có chữ ký của người đại diện hợp lệ và đóng dấu của tổ chức.

2. Nội dung của Phiếu lấy ý kiến cổ đông phải có đầy đủ các thông tin theo quy định tại khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

Điều 6: Phương thức và thời hạn trả lời Phiếu lấy ý kiến

1. Cổ đông gửi Phiếu Lấy ý kiến đã được trả lời về Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn **trước 17h00 ngày 08/01/2025**, theo một trong các hình thức dưới đây:

- **Gửi trong phong bì dán kín về địa chỉ nhận thư dưới đây:**

Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn

Địa chỉ: 63-65 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Người nhận thư: Cao Kỳ Duyên

- **Gửi Fax hoặc gửi vào hòm thư điện tử đăng ký chính thức của Công ty dưới đây:**

Điện thoại: (028) 3840 5550/ 3840 5549 Fax: (028) 3840 5553

Email: phongnghiepvusgr@saigonres.com.vn

2. Phiếu Lấy ý kiến gửi về Tổng Công ty sớm nhất được xem là ý kiến duy nhất của Quý Cổ đông mà không phụ thuộc vào hình thức gửi thư trực tiếp, qua đường bưu điện, fax, thư điện tử.

Điều 7. Thực hiện việc kiểm phiếu

1. Toàn bộ phiếu lấy ý kiến của cổ đông gửi về Tổng Công ty phải được ghi vào sổ và báo cáo cho Hội đồng quản trị. Toàn bộ phiếu lấy ý kiến phải đảm bảo trong tình trạng còn nguyên trong phong bì chưa được xé, mở hoặc trong hộp thư đến trong trạng thái **“Chưa đọc”**.
2. Ban kiểm phiếu gồm 01 (một) Trưởng Ban, 01 (một) người giám sát và một số thành viên khác. Trưởng Ban kiểm phiếu là Chủ tịch Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu là 01 (một) thành viên Ban kiểm soát của Tổng Công ty.
3. Việc kiểm phiếu phải được lập thành biên bản. Biên bản kiểm phiếu phải có đầy đủ thông tin theo quy định tại khoản 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Quy định về tính hợp lệ, không hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

1. Phiếu lấy ý kiến hợp lệ:
 - Là phiếu do Tổng Công ty phát hành và gửi cho cổ đông;
 - Có chữ ký, ghi đầy đủ họ tên đối với cổ đông là cá nhân hoặc có chữ ký của người đại diện hợp pháp, đóng dấu đối với cổ đông là tổ chức;
 - Không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, thay đổi nội dung;

- Mỗi nội dung chỉ chọn một trong ba đáp án hoặc “**Tán thành**” hoặc “**Không tán thành**” hoặc “**Không có ý kiến**”;
 - Phiếu đã biểu quyết phải được gửi về Tổng Công ty trước thời hạn kết thúc biểu quyết và Tổng Công ty nhận được trước thời gian kết thúc biểu quyết để thực hiện kiểm phiếu. Phiếu đã biểu quyết phải đảm bảo tuân thủ các điều kiện về hình thức theo quy định.
2. Phiếu lấy ý kiến không hợp lệ:
- Phiếu lấy ý kiến không do Tổng Công ty phát hành;
 - Đánh dấu vào từ 2 ô trở lên tại vấn đề cần lấy ý kiến thì phần biểu quyết tại vấn đề đó không hợp lệ;
 - Không có chữ ký của cổ đông là cá nhân, không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức;
 - Phong bì đã bị mở trước khi kiểm phiếu trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử;
 - Gửi về Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn sau thời hạn quy định;
 - Phiếu do người được ủy quyền trả lời nhưng không có văn bản ủy quyền hợp lệ;
 - Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu;
 - Khi cả 3 ô (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) tại vấn đề cần lấy ý kiến không được đánh dấu nhưng Cổ đông vẫn ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu là tổ chức) vào Văn bản này thì được xem là không có ý kiến;



Điều 9. Điều kiện để thông qua các nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

1. Các nội dung được thông qua khi có tổng số phiếu tán thành theo tỷ lệ được quy định trong Điều lệ Tổng Công ty.
2. Các phiếu không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.
3. Phiếu không được gửi về được coi là Phiếu không tham gia biểu quyết.

Điều 10. Công bố kết quả kiểm phiếu

1. Kết quả kiểm phiếu là tổng hợp của kết quả các hình thức mà cổ đông thực hiện biểu quyết hợp lệ, bao gồm: Gửi Phiếu đã biểu quyết qua đường bưu chính hoặc trực tiếp, gửi Phiếu đã biểu quyết qua hộp thư điện tử.
2. Biên bản kết quả kiểm phiếu được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 11 (mười một) Điều được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và áp dụng tại lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025. Khi Quy chế này được thông qua sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc với tất cả các cổ đông.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thực hiện các nội dung công việc theo quy định tại Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan thực hiện theo các quy định tại Quy chế này và các quy định tại các văn bản liên quan khác.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: P.TCNAV

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM THU